

Số: /KH-UBND

Lập Thạch, ngày tháng 10 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**ỨNG DỤNG CNTT, PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ BẢO ĐẢM**  
**AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ NĂM 2021**

**PHẦN I**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**  
**GIAI ĐOẠN 2016-2020**

**I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ:**

Giai đoạn 2016-2020, UBND huyện Lập Thạch đã ban hành các văn bản hướng dẫn, kế hoạch, quy chế, quy định quan trọng là cơ sở để triển khai, thúc đẩy hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện như sau:

- Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 12/7/2016 về Thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về chính phủ điện tử trên địa bàn huyện Lập Thạch;

- Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 17/01/2018 về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước huyện Lập Thạch năm 2018;

- Quyết định số 2951/QĐ-CT ngày 20/12/2018 về Thành lập Ban Chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin huyện Lập Thạch;

- Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 18/01/2019 về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước huyện Lập Thạch năm 2019;

- Các văn bản chỉ đạo khác: văn bản số 781/UBND-VP ngày 07/10/2016 V/v tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện; văn bản số 955/UBND-VH ngày 10/8/2018 V/v nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Cổng thông tin điện tử; văn bản số 924/UBND-VP ngày 09/8/2019, văn bản số 962/UBND-VP ngày 19/8/2019, văn bản số 987/UBND-VP ngày 21/8/2019 và văn bản số 1017/UBND-VP ngày 27/8/2019 V/v triển khai sử dụng phần mềm QLVB mới được nâng cấp.

**II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT:**

Hiện nay UBND huyện có 83 máy tính/83 cán bộ, công chức, 100% máy tính đã được cài đặt phần mềm diệt virus Bkav.

100% máy tính có kết nối mạng LAN, 100% kết nối Internet cáp quang và kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh.

### **III. CÁC HỆ THỐNG, ỨNG DỤNG NỀN TẢNG**

#### **1. Ứng dụng trên Cổng thông tin Giao tiếp điện tử:**

- Tên miền: <http://lapthach.vinhphuc.gov.vn>.

- Ngày hoạt động: Cổng thông tin điện tử huyện Lập Thạch được thành lập ngày 29/5/2014 theo Quyết định số 58/QĐ-UBND của UBND huyện Lập Thạch. Công hoạt động và chạy thử nghiệm bắt đầu từ ngày 15/7/2014.

- Phạm vi cung cấp thông tin: Thông tin trên Cổng thông tin điện tử huyện Lập Thạch được thể hiện bằng các hình thức: Văn bản, âm thanh, hình ảnh, video... Nội dung đăng tải bao gồm các cơ sở dữ liệu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước, của tỉnh, của huyện được phép lưu hành trên mạng internet theo đúng quy định của pháp luật, nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của huyện; là kênh thông tin tuyên truyền, quảng bá, thu hút đầu tư thúc đẩy sự phát triển và hội nhập của huyện với cả nước, khu vực và thế giới.

#### **2. Ứng dụng hệ thống quản lý văn bản**

Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đã được triển khai liên thông từ cấp huyện đến cấp xã có tích hợp chữ ký số đáp ứng gửi, nhận văn bản điện tử với trực liên thông văn bản quốc gia. Đến nay các cơ quan đơn vị đã sử dụng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành phục vụ công tác, 100% văn bản đến và đi của UBND huyện (trừ văn bản mật) đều được cập nhật và xử lý qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành. Việc gửi nhận văn bản điện tử có chữ ký số giữa các cơ quan nhà nước được sử dụng rộng rãi giúp giảm thời gian và chi phí, nâng cao mức độ an toàn và bảo mật cho các giao dịch, thúc đẩy cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

#### **3. Ứng dụng chữ ký số:**

100% các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc; UBND các xã, thị trấn được cấp Chữ ký số cơ quan do Ban cơ yếu Chính phủ cung cấp. Một số cơ quan đơn vị đã ứng dụng Chữ ký số trong các giao dịch điện tử như: Khai thuế, kê khai bảo hiểm xã hội, gửi nhận văn bản điện tử... Một số cơ quan, đơn vị tiếp tục đề nghị cấp bổ sung Chữ ký số cho các cá nhân, phòng ban, đơn vị trực thuộc.

#### **4. Ứng dụng thư điện tử**

100% các cơ quan trực thuộc, UBND các xã, thị trấn cùng cán bộ công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị được cấp hộp thư điện tử công vụ; Tuy nhiên, chỉ những hộp thư điện tử của cơ quan là đăng nhập và sử dụng thường xuyên, tỷ lệ trao đổi công việc qua mạng đạt trên 90%. Số văn bản điện tử được gửi nhận qua mạng tăng, có chuyển biến tích cực trong hoạt động chỉ đạo, điều

hành. Mặc dù còn hiện tượng sử dụng hộp thư điện tử miễn phí của Gmail, Yahoo... trong trao đổi công vụ nhưng số lượng đã giảm so với trước.

#### **5. Tình hình cung cấp dịch vụ công:**

- Số lượng dịch vụ công: tổng 171 thủ tục
- + Mức độ 4: 3 thủ tục
- + Mức độ 3: 36 thủ tục
- + Mức độ 2: 132 thủ tục
- Danh mục dịch vụ công phát sinh nhiều hồ sơ:
  - + Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận.
  - + Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân.
  - + Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng
  - + Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội
  - + Đăng ký thành lập hộ kinh doanh
  - + Thay đổi, bổ sung, cấp lại đăng ký hộ kinh doanh

#### **IV. NGUỒN NHÂN LỰC**

UBND huyện có 01 công chức có trình độ Đại học CNTT phụ trách quản trị mạng.

Hiện nay 90% CBCC của cơ quan có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT.

#### **V. AN TOÀN THÔNG TIN**

Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống mạng LAN và bổ sung thiết bị CNTT tại UBND huyện Lập Thạch năm 2018 đang hoạt động tốt, đáp ứng nhu cầu công việc.

Thực hiện triển khai cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc cho 100% máy tính theo mô hình quản lý tập trung nhằm nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại cho các máy trạm và thiết bị đầu cuối tại UBND huyện theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Phần mềm có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu mã độc về Bộ TT&TT.

#### **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tình hình bố trí kinh phí cho các chương trình, nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT của đơn vị giai đoạn 2016-2020(*Chi tiết như phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này*).

## **VII. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC:**

Công tác tham mưu, triển khai các chương trình, dự án tại các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.

Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng ở các cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức; thiếu các trang thiết bị đảm bảo an toàn thông tin mạng, các hệ thống thông tin còn tồn tại lỗ hổng bảo mật, tiềm ẩn nguy cơ gây mất dữ liệu, lây nhiễm các phần mềm độc hại ảnh hưởng đến ứng dụng và phát triển CNTT.

Nguồn lực đầu tư cho phát triển CNTT tại cấp xã của huyện Lập Thạch còn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế. Nhiều nhiệm vụ, dự án thực hiện còn chậm do thiếu kinh phí triển khai. Tại một số xã, thị trấn trang thiết bị CNTT được trang bị đã xuống cấp chưa được sửa chữa, thay thế kịp thời.

## **VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:**

Phát triển công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức làm công tác văn phòng tại các cơ quan, các xã, thị trấn.

Đề nghị quan tâm đầu tư trang thiết bị CNTT cho các xã, thị trấn.

Hoàn thiện, khắc phục những tồn tại hạn chế của phần mềm iqlvb, phần mềm một cửa liên thông.

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT, PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Chỉ thị số 14/CT-Tg của Thủ tướng Chính phủ ngày 07/6/2019 về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam; Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Thực hiện Kế hoạch số 10041/KH-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2019 tỉnh Vĩnh Phúc; Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh về ứng phó sự cố bảo đảm ATTT mạng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Kế hoạch số

84/KH-UBND ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh về đảm bảo hạ tầng CNTT cho vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm một cửa điện tử tỉnh và phần mềm một cửa hành chính công cấp tỉnh; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển CQĐT giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

## **II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, phục vụ doanh nghiệp và người dân ngày càng hiệu quả; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện.

## **III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Hoàn thiện môi trường pháp lý**

Tiếp tục bổ sung, điều chỉnh và hoàn thiện môi trường pháp lý. Nghiên cứu xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn, kế hoạch, quy chế, quy định quan trọng là cơ sở để triển khai, thúc đẩy hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện.

### **2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng mạng nội bộ (LAN) tại UBND huyện và có phương án đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; trang bị máy scan và các thiết bị phục vụ chứng thực số tại bộ phận một cửa của huyện.

100% cán bộ các xã, thị trấn có máy tính sử dụng; 100% các xã, thị trấn có thiết bị scan tại bộ phận một cửa.

### **3. Phát triển các hệ thống và ứng dụng nền tảng**

Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử theo quy định, lộ trình tại Quyết định số 28/2018/QĐ- TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

100% cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã thực hiện kết nối liên thông, gửi nhận văn bản điện tử trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng văn bản điện tử;

80% hồ sơ công việc tại cấp huyện được xử lý trên môi trường mạng; 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng;

100% các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và cán bộ công chức, viên chức có liên quan được cung cấp và triển khai sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ;

Rút ngắn 30%-50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, phát triển văn phòng điện tử.

100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của UBND huyện; UBND các xã, thị trấn được thực hiện trên Công dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh; 100% tỷ lệ cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng DVCTT.

#### **4. Bảo đảm an toàn thông tin**

Triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 04/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng, Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh về ứng phó sự cố bảo đảm ATTT mạng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; kiểm tra, rà soát các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan; trang bị mỗi máy tính một phần mềm diệt virus có bản quyền;

#### **5. Phát triển nguồn nhân lực**

UBND các xã, thị trấn bố trí 01 cán bộ phụ trách việc triển khai ứng dụng CNTT.

Tăng cường mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức của UBND huyện và cán bộ phụ trách về CNTT của UBND các xã, thị trấn về kỹ năng ứng dụng CNTT.

### **IV. GIẢI PHÁP**

#### **1. Công tác chỉ đạo và điều hành**

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Chính quyền về ứng dụng, phát triển CNTT, xây dựng CQĐT, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

Tập trung tuyên truyền, quán triệt các Văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo xây dựng CQĐT tỉnh về ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn huyện; nâng cao nhận thức cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, doanh nghiệp và người dân về lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành và phát triển kinh tế-xã hội của huyện.

#### **2. Ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử**

##### **2.1. Xây dựng, hoàn thiện tổ chức cơ chế và môi trường chính sách**

Kịp thời ban hành các Văn bản chỉ đạo của UBND huyện, Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT huyện về ứng dụng CNTT và xây dựng chính quyền điện tử, đảm bảo tính khả thi, sát với đặc điểm, tình hình và nhu cầu phát triển của huyện.

Tham mưu, đề xuất các chủ trương, giải pháp triển khai thực hiện công tác ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ

công trên địa bàn huyện. Thường xuyên rà soát, kiểm soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết từ cấp huyện tới cấp xã.

## **2.2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật thông tin đồng bộ, hiện đại**

Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông, CNTT đầu tư, nâng cấp, mở rộng mạng lưới, hạ tầng truyền dẫn, hạ tầng thiết bị, tăng cường ứng dụng, cung cấp dịch vụ Internet cố định băng thông rộng; bổ sung lưu lượng, tăng cường mật độ các trạm thu, phát sóng di động mặt đất 4G; phát triển mạng di động 5G trên địa bàn huyện.

Triển khai và đưa vào sử dụng các phần mềm quản lý dùng chung cho các cơ quan, đơn vị từ cấp huyện đến cấp xã.

Đầu tư máy chủ, hạ tầng CNTT và trang thiết bị phục vụ triển khai các phần mềm dùng chung của tỉnh và đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật thông tin kết nối cổng dịch vụ công quốc gia.

## **2.3. Ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước**

Đẩy mạnh việc ký số, gửi/nhận hồ sơ văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản Quốc gia và sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ của các cơ quan nhà nước, đặc biệt là sử dụng chữ ký số tại bộ phận một cửa giúp thuận tiện cho việc giải quyết thủ tục hành chính cũng như trả kết quả cho người dân.

Nâng cấp, chuẩn hóa và tăng cường sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ (Email) của tỉnh trong trao đổi công việc của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện. Nghiêm cấm việc cán bộ, công chức, viên chức nhà nước trên địa bàn huyện sử dụng hệ thống thư điện tử miễn phí (gmail, yahoomail,...) vào trao đổi công việc.

Tiếp tục triển khai, xây dựng một số giải pháp, phần mềm nhằm hỗ trợ công tác quản lý chuyên môn, nghiệp vụ trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện (Quản lý kế toán - tài chính, tài sản; Quản lý nhân sự; Quản lý hộ tịch; Quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; phần mềm các ngành thuế, kho bạc,...)

Triển khai số hóa dữ liệu cho một số đơn vị phục vụ công tác khai thác, chia sẻ và trao đổi thông tin giữa các đơn vị.

## **2.4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Nâng cấp trang thông tin điện tử của huyện, đáp ứng việc cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác và minh bạch hoạt động của cơ quan nhà nước.

Tăng tỷ lệ tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp. 100% tỷ lệ dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.

## **2.5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

Kiểm tra, rà soát; triển khai các giải pháp nhằm thực hiện nghiêm túc hiệu quả các Văn bản chỉ đạo của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương và của tỉnh về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Tăng cường công tác quản lý, theo dõi và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công thông tin điện tử, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước; Thuê các dịch vụ phòng thủ, giám sát ATTT, dịch vụ giám sát các hệ thống thông tin, nhận dạng và ngăn chặn mã độc mã hóa dữ liệu cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

## **2.6. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin**

Cử cán bộ tham gia diễn tập an toàn thông tin, ứng cứu sự cố mạng máy tính của các cơ quan nhà nước do tỉnh tổ chức nhằm nâng cao nhận thức và trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết để kịp thời ứng phó, giải quyết các vấn đề về mất an toàn thông tin.

Tham gia tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ cho đội ngũ quản trị mạng, quản trị hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.
- Lồng ghép với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan.
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng HĐND&UBND huyện**

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này; Đồng thời chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai công tác ứng dụng, phát triển CNTT và xây dựng Chính quyền điện tử đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc rà soát chuẩn hóa các thủ tục hành chính từ cấp huyện tới cấp xã.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai cung cấp chứng thư số, chữ ký số cho các tổ chức và cá nhân thuộc cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

### **2. Phòng Văn hóa Thông tin**

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc duy trì hoạt động của công thông tin điện tử, thường xuyên cập nhật thông tin và đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, thông suốt.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về CNTT. Tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện khai



thác, vận hành, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin quan trọng, nền tảng của tỉnh.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí cho các đơn vị để thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

### **4. Phòng Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức của các phòng, ban, ngành và cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin của UBND các xã, thị trấn về kỹ năng ứng dụng công nghệ, an toàn thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, phát triển các dịch vụ công.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp nhằm tăng cường gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ, công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

Đưa tiêu chí đánh giá xếp loại mức độ ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương vào công tác bình xét thi đua, khen thưởng của huyện.

### **5. UBND các xã, thị trấn**

Căn cứ Kế hoạch này các đơn vị xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT của đơn vị phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị mình.

Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách.

Thực hiện đầu tư, mua sắm thiết bị CNTT tại cơ quan, đơn vị đáp ứng các yêu cầu về công việc, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu và đảm bảo bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

## **VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

*(Chi tiết như phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này).*

## **PHẦN III**

# **KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT, PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG NĂM 2021**

## **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Chỉ thị số 14/CT-Tg của Thủ tướng Chính phủ ngày 07/6/2019 về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam; Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Thực hiện Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh về ứng phó sự cố bảo đảm ATTT mạng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh về đảm bảo hạ tầng CNTT cho vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm một cửa điện tử tỉnh và phần mềm một cửa hành chính công cấp tỉnh; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển CQĐT giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

## **II. MỤC TIÊU**

Tăng cường triển khai hoạt động ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính đặc biệt là công tác hiện đại hóa nền hành chính làm thay đổi cách thức làm việc từ truyền thống (làm việc trên giấy tờ) sang hiện đại (làm việc trên môi trường mạng, không giấy tờ) và đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Hoàn thiện môi trường pháp lý**

Tham mưu hoàn thiện các quy chế quy định về an toàn, an ninh thông tin, chữ ký số; các cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng các DVCTT do cơ quan nhà nước cung cấp qua môi trường mạng; quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của tổ chức, của cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

### **2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp máy trạm cấu hình thấp không còn phù hợp; xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong nội bộ cơ quan.

### **3. Phát triển các hệ thống và ứng dụng nền tảng**

Tiếp tục nâng cấp, triển khai nhân rộng và nâng cao hiệu quả ứng dụng các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh: Cổng thông tin điện tử; Thư điện tử công vụ; Quản lý văn bản và điều hành, Phần mềm một cửa dùng chung tỉnh Vĩnh Phúc; Tiếp tục triển khai ký số và yêu cầu gửi văn bản điện tử có ký số

trong phần mềm iqlvb đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; Hoàn thiện phần mềm một cửa tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

#### **4. Bảo đảm an toàn thông tin**

Kiểm tra, rà soát các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan. Triển khai các giải pháp bảo đảm chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân. Trang bị mỗi máy tính một phần mềm diệt virut có bản quyền.

#### **5. Phát triển nguồn nhân lực**

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của nhà nước về CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan để nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT.

Thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, hội thảo về CNTT do tỉnh, sở tổ chức.

### **IV. GIẢI PHÁP**

#### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến cho CBCCVN, người dân và doanh nghiệp về các ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính như: Cổng thông tin điện tử, các DVCTT trên hệ thống; hướng dẫn sử dụng DVCTT, các thiết bị ứng dụng tra cứu về TTHC đăng tải trên Cổng thông tin điện tử và bộ phận một cửa.

Tổ chức tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT mức độ 3 và 4 do cơ quan nhà nước cung cấp. Chỉ đạo đẩy mạnh triển khai tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên hệ thống một cửa điện tử và DVCTT.

#### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

Cung cấp công khai, đầy đủ, kịp thời các thông tin, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, lãnh đạo UBND huyện, và các cấp, các ngành theo quy định trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống một cửa điện tử và DVCTT đáp ứng yêu cầu tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, công khai, minh bạch thông tin, chia sẻ dữ liệu, liên thông TTHC theo hướng lấy người dân làm trung tâm.

Tích hợp các DVCTT mức độ 3, 4 với Cổng dịch vụ công quốc gia; 100% hồ sơ giải quyết TTHC của các ngành, các xã, thị trấn thực hiện thông qua hệ thống một cửa điện tử và DVCTT.

#### **3. Giải pháp gắn kết ứng dụng CNTT với cải cách hành chính**

Thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp thúc đẩy gắn kết ứng dụng CNTT với cải cách hành chính giai đoạn 2017-2020 (theo văn bản số

3035/CTPH-BTTTT-BNV ngày 22/8/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ).

Ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính và các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh; triển khai ứng dụng CNTT kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).

#### **4. Thu hút, phát triển nguồn lực công nghệ thông tin**

UBND huyện thành lập Ban chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin huyện Lập Thạch (Quyết định số 2951/QĐ-UBND ngày 20/12/2018) do Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban, Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Thông tin và Truyền thông làm Phó Trưởng ban Thường trực, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin, Trưởng phòng Nội vụ là phó ban, các thành viên là trưởng các ban, ngành ở huyện.

Hàng năm, mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức CNTT cho các đối tượng là lãnh đạo, chuyên viên và cán bộ trong các cơ quan nhà nước. Đa số CBCCVC của huyện đã sử dụng thành thạo các kỹ năng ứng dụng CNTT, sử dụng hệ thống điều hành tác nghiệp, sử dụng thư điện tử, tìm kiếm thông tin phục vụ công việc. Ngành Giáo dục luôn chú trọng đào tạo kỹ năng tin học cho giáo viên và học sinh; 100% trường học có phòng máy vi tính đào tạo tin học.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.
- Lồng ghép với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan.
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Văn phòng HĐND&UBND huyện**

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này; đồng thời rà soát, cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa hoặc bãi bỏ các TTHC để áp dụng vào hệ thống một cửa điện tử và DVCTT trong giải quyết TTHC tại UBND huyện cũng như tại UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; kiểm tra, rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ (6 tháng) báo cáo tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện,

##### **2. Phòng Văn hóa Thông tin**

Tuyên truyền, hướng dẫn CBCC và người dân nâng cao nhận thức và hành động về vai trò, giá trị của ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác; tăng cường công khai, minh bạch thông tin, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

##### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí cho các đơn vị để thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

#### **4. Phòng Nội vụ**

Tăng cường chỉ đạo các cơ quan thực hiện tốt công tác CCHC; xây dựng, bổ sung tiêu chí về ứng dụng CNTT vào quy chế thi đua khen thưởng.

#### **5. UBND các xã, thị trấn**

Căn cứ Kế hoạch này các đơn vị xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT của đơn vị phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị mình.

Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2021. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở TT&TT;
- CT, CPCT UBND huyện;
- Cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Tường**



**Phụ lục 1:****TÌNH HÌNH BỐ TRÍ KINH PHÍ CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ỨNG DỤNG CNTT  
CỦA UBND HUYỆN LẬP THẠCH GIAI ĐOẠN 2016-2020**

*(Kèm theo Kế hoạch số 182 /KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2020 của UBND huyện Lập Thạch)*

<b>T T</b>	<b>Tên nhiệm vụ, dự án</b>	<b>Mục tiêu đầu tư</b>	<b>Quy mô nội dung đầu tư</b>	<b>Phạm vi đầu tư</b>	<b>Thời gian triển khai</b>	<b>Kinh phí thực hiện (VNĐ)</b>	<b>Nguồn vốn thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống mạng LAN và bổ sung thiết bị CNTT tại UBND huyện Lập Thạch	Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ quản lý, điều hành, tác nghiệp và triển khai các ứng dụng CNTT tại UBND huyện Lập Thạch	Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống mạng LAN với 122 nút mạng; Đầu tư trang thiết bị CNTT gồm: 56 máy tính để bàn kèm lưu điện; 20 máy in; 01 máy scan; 06 Patch Panel 24 Port Cat5E; 01 bộ chuyển mạch (switch) 48 cổng; 04 bộ chuyển mạch (switch) 24 cổng; 06 bộ định tuyến không dây (RounterWifi); 122 hộp Wallplate và các thiết bị, vật tư mạng;	Trong khuôn viên trụ sở UBND huyện	2018	1.486.463.000	Nguồn vốn đầu tư phát triển ngành CNTT giai đoạn 2016-2020	

**Phụ lục 2:**

**DANH MỤC DỰ ÁN CNTT ĐỀ XUẤT ĐẦU TƯ TRONG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**  
(Kèm theo Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2020 của UBND huyện Lập Thạch )

<b>T T</b>	<b>Tên nhiệm vụ, dự án</b>	<b>Tóm tắt mục tiêu đầu tư</b>	<b>Quy mô dự kiến đầu tư</b>	<b>Tổng mức đầu tư dự kiến (VNĐ)</b>	<b>Thời gian thực hiện dự kiến</b>	<b>Nguồn vốn thực hiện dự kiến</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống mạng LAN và bổ sung thiết bị CNTT tại UBND huyện Lập Thạch	Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ quản lý, điều hành, tác nghiệp và triển khai các ứng dụng CNTT tại UBND huyện Lập Thạch	Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống mạng LAN với 150 nút mạng; Đầu tư trang thiết bị CNTT gồm: 60 máy tính để bàn kèm lưu điện; 30 máy in; 03 máy scan; các thiết bị, vật tư mạng;	2.000.000.000	2023-2025	Nguồn vốn đầu tư phát triển ngành CNTT giai đoạn 2021-2025	